

Số: ~~1779~~ /BC-UBND

Triệu Sơn, ngày 14 tháng 9 năm 2016

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Đề án phát triển Nghề công tác xã hội giai đoạn 2011-2015 và xây dựng Kế hoạch thực hiện giai đoạn 2016-2020

Căn cứ Quyết định số 32/2010/QĐ-TTg ngày 25/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển Nghề công tác xã hội giai đoạn 2010-2020 (Sau đây gọi tắt là Đề án 32); Căn cứ Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 9/3/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc triển khai thực hiện Quyết định số 32/2010/QĐ-TTg ngày 25/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Thực hiện Công văn số 2706/SLĐTBXH-BTXH ngày 5/9/2016 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc báo cáo kết quả thực hiện Đề án phát triển Nghề công tác xã hội giai đoạn 2011-2015 và xây dựng kế hoạch thực hiện giai đoạn 2016-2020;

UBND huyện đã triển khai thực hiện Đề án phát triển Nghề công tác xã hội trên địa bàn huyện, kết quả đạt được cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN NGHỀ CÔNG TÁC XÃ HỘI, GIAI ĐOẠN 2011-2015

1. Công tác triển khai thực hiện

UBND huyện đã ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ đạo và Tổ chuyên viên giúp việc cho Ban chỉ đạo thực hiện Đề án 32 trên địa bàn huyện Triệu Sơn do Phó chủ tịch UBND huyện làm Trưởng ban, Trưởng Phòng Lao động - TB&XH làm Phó ban thường trực, Trưởng Phòng Nội vụ và Trưởng Phòng Giáo dục & Đào tạo làm phó ban, các thành viên Ban chỉ đạo gồm: lãnh đạo các ngành Tài chính - Kế hoạch, Y tế, Tư pháp, Văn hoá - Thông tin, UBMTTQVN huyện, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Huyện Đoàn và Hội Bảo vệ người khuyết tật và trẻ mồ côi huyện;

UBND huyện cũng đã ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo và Tổ chuyên viên thực hiện Đề án 32 trên địa bàn huyện; Ban hành các văn bản hướng dẫn các xã, thị trấn triển khai nhận cán bộ làm công tác xã hội;

Để cụ thể hóa kế hoạch phát triển nghề công tác xã hội trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, UBND huyện đã xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án phát triển Nghề công tác xã hội giai đoạn 2011-2015, đồng thời chỉ đạo, triển khai thực hiện trên địa bàn các xã, thị trấn.

2. Kết quả thực hiện

Triệu Sơn là huyện bán sơn địa, điều kiện kinh tế xã hội còn nhiều khó khăn. Đặc biệt, tỉ lệ đối tượng dễ bị tổn thương cần sự trợ giúp của các dịch vụ Công tác xã hội còn nhiều, số người cần trợ giúp của các dịch vụ Công tác xã hội rất lớn, với 24.715 người cao tuổi, 12.110 người khuyết tật, 516 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, Với số lượng những người yếu thế nhiều như vậy, nghề Công tác xã hội đóng vai trò to lớn trong việc trợ giúp cá nhân, gia đình, nhóm người cộng đồng và các hệ thống xã hội nhằm nâng cao an sinh xã hội.

Sau hơn 3 năm triển khai (2012 - 2015), Đề án phát triển nghề công tác xã hội đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận, đặc biệt trong thí điểm các mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội, đào tạo nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác xã hội, cụ thể như sau:

36/36 xã, thị trấn đều đã có cán bộ kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ công tác xã hội, số lượng cán bộ này hàng năm đều được đi học tập, bồi dưỡng nghiệp vụ.

Những kết quả thu được bước đầu đã góp phần hiệu quả trong việc chăm lo đời sống nhân dân, xây dựng hệ thống an sinh xã hội tiên tiến, mang đậm tính nhân văn của dân tộc ta. Đến nay 100% người cao tuổi trên 80 tuổi đã được nhận trợ cấp xã hội hàng tháng và 100% số người khuyết tật nặng và khuyết tật đặc biệt nặng đã được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng Nghị định số 28/2012/NĐ-CP, Nghị định 136/2013/NĐ-CP.

3. Những tồn tại, khó khăn

Trên thực tế, nghề công tác xã hội đã có quá trình phát triển và tồn tại với tư cách một nghề chuyên nghiệp nhằm giải quyết các vấn đề xã hội. So với quá trình phát triển lâu đời đó, nghề công tác xã hội vẫn còn khá mới mẻ ở huyện nhà, việc triển khai Đề án 32 trong giai đoạn vừa qua còn gặp nhiều khó khăn, đội ngũ công tác viên còn chưa hoàn thiện; Cơ sở vật chất, kinh phí cho việc trả lương cho các cộng tác viên Công tác xã hội vẫn còn nhiều bất cập.

II. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN NGHỀ CÔNG TÁC XÃ HỘI, GIAI ĐOẠN 2016-2020

1. Mục tiêu

- Xây dựng và ban hành mã ngạch, chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức công tác xã hội; tiêu chuẩn đạo đức viên chức, nhân viên công tác xã hội; tiêu chuẩn, quy trình cung cấp dịch vụ công tác xã hội; áp dụng ngạch, bậc lương đối với các ngạch viên chức công tác xã hội theo hướng dẫn của tỉnh;

- Đề xuất xây dựng, ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật có liên quan nhằm tạo môi trường pháp lý đồng bộ, thống nhất để phát triển nghề công tác xã hội;

- Phát triển đội ngũ cán bộ, viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội trong huyện phấn đấu đến năm 2020 tăng khoảng 10%. Trong đó, mỗi xã, thị trấn có ít nhất từ 01 đến 02 cán bộ, viên chức, nhân viên công tác xã hội thuộc chức danh không chuyên trách hoặc cộng tác viên công tác xã hội với mức phụ cấp hàng tháng bằng mức lương tối thiểu chung do Chính phủ quy định;

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn kỹ năng cho 100% số cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm công tác xã hội hoặc liên quan đến lĩnh vực công tác xã hội; đặc biệt là xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cộng tác viên công tác xã hội đang làm việc tại các xã, thị trấn và số cán bộ, công chức đang làm việc tại Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Nâng cao nhận thức của toàn xã hội về nghề công tác xã hội trên địa bàn huyện.

2. Kế hoạch thực hiện

2.1. Hướng dẫn tiêu chuẩn đạo đức cán bộ, nhân viên công tác xã hội

a) Nội dung: Hướng dẫn các quy định về đạo đức nghề nghiệp mà cán bộ, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội phải tuân thủ trong quá trình cung cấp dịch vụ công tác xã hội theo hướng dẫn của tỉnh.

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn.

2.2. Thực hiện quy định mã số ngạch, chức danh và tiêu chuẩn nghiệp vụ cán bộ, viên chức, nhân viên công tác xã hội

a) Nội dung:

Thực hiện áp dụng mã số, chức danh các ngạch viên chức công tác theo hướng dẫn của tỉnh;

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm

- Cơ quan chủ trì:

+ Phòng Nội vụ chủ trì áp dụng thực hiện xây dựng mã số, chức danh các ngạch cán bộ, viên chức, nhân viên công tác xã hội;

+ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì hướng dẫn tiêu chuẩn nghiệp vụ cán bộ, viên chức, nhân viên công tác xã hội theo hướng dẫn của tỉnh;

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn.

2.3. Áp dụng ngạch, bậc lương viên chức công tác xã hội

a) Nội dung: Hướng dẫn việc áp dụng ngạch, bậc lương cho cán bộ, viên chức, nhân viên công tác xã hội phù hợp với đặc thù nghề nghiệp, bảo đảm tương quan giữa các ngành, nghề.

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm:

- Cơ quan chủ trì: Phòng Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các phòng, ban ngành có liên quan.

2.4. Hướng dẫn tiêu chuẩn, quy trình cung cấp dịch vụ công tác xã hội

a) Nội dung: Hướng dẫn quy định tiêu chuẩn, qui trình cung cấp dịch vụ công tác xã hội tại các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội và tại cộng đồng.

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm:

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn.

2.5. Củng cố và phát triển công tác xã hội và đội ngũ cán bộ, viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội

a) Nội dung:

- Điều tra, khảo sát hiện trạng các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội và đội ngũ cán bộ, viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội;
- Quy hoạch mạng lưới cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội theo hướng đổi mới và gắn kết giữa các cơ sở bảo trợ xã hội với các trung tâm cung cấp dịch vụ công tác xã hội cấp huyện, nhà xã hội, nhà bán trú và hệ thống bảo trợ xã hội (nếu có);
- Phân đầu xây dựng thí điểm 01 cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ, các phòng, ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn.

2.6. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về nghề công tác xã hội

a) Nội dung:

- Xây dựng Kế hoạch thông tin tuyên truyền ở Đài Truyền thanh huyện và ở các Đài truyền thanh các xã, thị trấn;
- Truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng về vai trò vị trí của công tác xã hội, đặc biệt là các ngành, đơn vị có liên quan đến phát triển nghề công tác xã hội: Phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Y tế, Tòa án nhân dân, tổ

chức Chính trị - Xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, trường học, UBND các xã, thị trấn.


b) Nhiệm vụ, trách nhiệm:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Thông tin, Đài Truyền thanh huyện.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các phòng, ngành liên quan, ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện, các tổ chức thành viên và UBND các xã, thị trấn.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Đề án 32 phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2011-2015 và Kế hoạch thực hiện Đề án 32 phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2016-2020 của UBND huyện để Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa biết, chi đạo thực hiện. / UK

Nơi nhận: UK

- Sở Lao động-TBXH tỉnh Thanh Hóa (b/c);
- CT, PCT UBND huyện (b/c);
- Lưu: VT, LĐTBXH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Quang Trung